

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 13 /2013/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 18 tháng 4 năm 2013

CÔNG VĂN BẢN SỐ 437  
Ngày 24 tháng 4 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế quản lý đoàn ra trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân số 31/2004/QH11 ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về Xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 65/2012/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 136/2007/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 67/2011/QĐ-TTg ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Chỉ thị số 29/2007/CT-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc Thực hiện cải cách hành chính trong công tác quản lý xuất cảnh, nhập cảnh của cán bộ, công chức, công dân;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Ngoại vụ tại Tờ trình số 04/TTr-SNgV, ngày 05 tháng 02 năm 2013,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý đoàn ra trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

**Điều 2.** Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này và định kỳ 06 tháng, hàng năm báo cáo kết quả cho UBND tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Ngoại vụ, Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy

ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký./

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Ngoại giao (Vụ pháp chế, Cục Lãnh sự, Sở Ngoại vụ Tp. HCM);
- Văn phòng Chính phủ (Vụ địa phương);
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- Bộ Công an (Cục Quản lý xuất nhập cảnh);
- Thường trực tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh;
- Đảng ủy khối Doanh nghiệp;
- Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- Trung tâm Công báo; Website Đắk Lắk;
- Đài PT&TH tỉnh; Báo Đắk Lắk;
- Lưu: VT, TH (N- 130b)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Hoàng Trọng Hải

**QUY CHẾ**

**Quản lý đoàn ra trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 43 /2013/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về quản lý đoàn đi nước ngoài (Đoàn ra - gồm 01 cá nhân hoặc từ 02 cá nhân trở lên); thẩm quyền, trình tự, thủ tục giải quyết việc ra nước ngoài trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc trong các cơ quan hành chính Nhà nước; đơn vị sự nghiệp công lập; tổ chức chính trị - xã hội; doanh nghiệp 100% vốn của Nhà nước, doanh nghiệp cổ phần có vốn của Nhà nước; sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp trong Quân đội nhân dân và Công an nhân dân đóng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đi nước ngoài (sau đây gọi tắt là cán bộ, công chức, viên chức).

2. Cán bộ đã nghỉ hưu (trừ trường hợp các đồng chí này nguyên là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định riêng của Bộ Chính trị) và nhân dân đi nước ngoài có sử dụng ngân sách Nhà nước.

3. Các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc giải quyết thủ tục cho đoàn ra.

**Điều 3. Nguyên tắc quản lý**

1. Bảo đảm tuân thủ các quy định của Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước trong hoạt động quản lý đoàn ra.

2. Bảo đảm tuân thủ Chương trình hoạt động đối ngoại hàng năm của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Bảo đảm nghiêm túc chế độ báo cáo, xin ý kiến theo quy định hiện hành.

4. Cán bộ, công chức, viên chức thuộc lực lượng vũ trang, ngoài việc thực hiện các quy định trong Quy chế này phải thực hiện các quy định riêng của ngành khi đi ra nước ngoài.

**Chương II**

**THẨM QUYỀN, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC CHO PHÉP ĐOÀN RA**

**Điều 4. Thẩm quyền Quyết định cho phép Đoàn ra**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định

a) Các đoàn ra có cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý.

b) Các đoàn ra có sử dụng ngân sách nhà nước.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh uỷ quyền cho Giám đốc Sở Ngoại vụ quyết định đối với các trường hợp còn lại.

### **Điều 5. Trình tự, thủ tục cho phép đoàn ra**

#### **1. Trình tự**

a) Đoàn ra thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

Các cơ quan, đơn vị có nhu cầu tổ chức đoàn ra nước ngoài có trách nhiệm gửi hồ sơ đề nghị về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Ngoại vụ) chậm nhất 20 ngày làm việc trước ngày xuất cảnh (trừ trường hợp đặc biệt do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định trực tiếp), trong đó:

- Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ Sở Ngoại vụ có trách nhiệm:

+ Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cử đoàn ra.

+ Trường hợp đoàn ra với mục đích học tập hoặc trong một số trường hợp khác xét thấy cần thiết, Sở Ngoại vụ có trách nhiệm lấy ý kiến bằng văn bản của Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan trước khi tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định. Các cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời chậm nhất trong vòng 05 ngày làm việc tính từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Ngoại vụ, sau thời gian trên nếu các cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến không có phản hồi thì được hiểu là thống nhất với hướng đề xuất tham mưu của Sở Ngoại vụ.

- Chậm nhất 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản tham mưu của Sở Ngoại vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định cử đoàn ra (hoặc trả lời không cho phép đoàn ra) theo quy định.

b) Đối tượng thuộc thẩm quyền quyết định của Giám đốc Sở Ngoại vụ

Các cơ quan, đơn vị có nhu cầu tổ chức đoàn ra có trách nhiệm gửi hồ sơ đề nghị đến Sở Ngoại vụ, trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Ngoại vụ ra quyết định cử đoàn ra (hoặc trả lời không cho phép đoàn ra) theo quy định. Trong trường hợp xét thấy cần thiết, Sở Ngoại vụ có trách nhiệm lấy ý kiến bằng văn bản của các cơ quan, đơn vị có liên quan trước khi tham mưu, trình Giám đốc Sở Ngoại vụ quyết định. Các cơ quan đơn vị được lấy ý kiến có trách nhiệm trả lời chậm nhất trong vòng 05 ngày làm việc tính từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Ngoại vụ, sau thời gian trên nếu các cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến không có phản hồi thì được hiểu là thống nhất với hướng đề xuất tham mưu của Sở Ngoại vụ.

#### **2. Thủ tục**

Các cơ quan, đơn vị có nhu cầu thành lập đoàn ra nước ngoài gửi hồ sơ đề nghị đến Sở Ngoại vụ gồm các giấy tờ sau:

- Văn bản đề nghị cho phép thành lập đoàn ra hoặc cử cán bộ ra nước ngoài (đối với trường hợp đoàn ra chỉ có 01 người). Nội dung văn bản nêu rõ: Lý do thành lập đoàn, mục đích chuyến đi, nội dung công tác, thành phần (Họ tên; ngày, tháng, năm sinh; nơi sinh; giới tính; nghề nghiệp, chức vụ; cấp bậc hàm (đối với sỹ quan, quân nhân); loại, bậc, ngạch (đối với cán bộ, công chức, viên chức)), thời gian đi, địa điểm đến, nguồn kinh phí (kinh phí được tài trợ hoặc kinh phí từ ngân sách tỉnh).

- Văn bản đồng ý của cơ quan chủ quản trong trường hợp đoàn ra nước ngoài là đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành cấp tỉnh và tương đương, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Đối với cán bộ, công chức, viên chức công tác trong các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tham gia đoàn của tỉnh tổ chức, phải có ý kiến bằng văn bản (bản sao) của cơ quan ngành dọc cấp trên.

- Thư mời và chương trình của tổ chức nước ngoài hoặc trong nước sắp xếp và các giấy tờ khác liên quan đến việc đi nước ngoài (nếu có).

- Trường hợp đoàn ra có sử dụng kinh phí từ ngân sách tỉnh; cơ quan, đơn vị có nhu cầu thành lập đoàn ra phải nêu rõ: sử dụng kinh phí từ ngân sách của tỉnh toàn bộ hay một phần, nguồn kinh phí đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chưa và lấy từ đâu; trường hợp chưa được phê duyệt thì cơ quan, đơn vị phải nêu rõ đề xuất cấp mới hay bổ sung và có văn bản dự trù kinh phí kèm theo.

#### **Điều 6. Trường hợp Lãnh đạo tỉnh đi công tác nước ngoài**

Sở Ngoại vụ là cơ quan đầu mối, giúp Lãnh đạo tỉnh xây dựng hồ sơ đề nghị tổ chức đoàn ra nước ngoài theo quy định của pháp luật.

### **Chương III**

#### **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ QUẢN LÝ ĐOÀN RA**

##### **Điều 7. Sở Ngoại vụ**

1. Làm đầu mối tiếp nhận, kiểm tra và thẩm định hồ sơ đề nghị cán bộ, công chức, viên chức đi nước ngoài trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định;

2. Hướng dẫn các thủ tục liên quan đến việc làm hộ chiếu, xin thị thực nhập cảnh vào các nước và các vấn đề khác liên quan đến thủ tục xuất nhập cảnh (nếu có đề nghị hoặc yêu cầu);

3. Chủ trì, phối hợp với các tổ chức và đơn vị liên quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, theo dõi việc cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh đi nước ngoài.

##### **Điều 8. Sở Tài chính**

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch tài chính hàng năm phục vụ đoàn ra trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt, đáp ứng yêu cầu công tác đối ngoại của tỉnh; đồng thời đảm bảo cân đối ngân sách.

2. Căn cứ các quy định của Bộ Tài chính về tiêu chuẩn và chế độ chi tiêu cho đoàn ra, phối hợp với Sở Ngoại vụ trong thẩm định, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đoàn ra.

3. Hướng dẫn, giám sát và kiểm tra việc chi tiêu của các tổ chức, đơn vị về kinh phí tổ chức đoàn ra đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

### **Điều 9. Công an tỉnh**

Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Ngoại vụ tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực xuất cảnh.

### **Điều 10. Trách nhiệm của thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị tổ chức có liên quan**

1. Xem xét, chịu trách nhiệm đối với các trường hợp đề nghị cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mình đi nước ngoài.

2. Phối hợp với Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh và các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, theo dõi cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh đi nước ngoài.

3. Báo cáo cơ quan ra quyết định để hủy quyết định hoặc thay đổi quyết định xuất cảnh trong trường hợp sau khi có quyết định cho phép xuất cảnh mà có thay đổi về nhân sự xuất cảnh hoặc không xuất cảnh.

### **Điều 11. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân đi nước ngoài**

Thực hiện nghiêm đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các quy định của nước sở tại; tuân thủ pháp luật quốc tế, các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

### **Điều 12. Chế độ thông tin báo cáo**

1. Trưởng đoàn hoặc cá nhân (đối với trường hợp đoàn ra chỉ có 01 người) có trách nhiệm báo cáo kết quả chuyến công tác về Sở Ngoại vụ chậm nhất 07 ngày làm việc kể từ ngày về nước.

2. Định kỳ 06 tháng, 01 năm, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã cử hoặc cho phép cán bộ, công chức, viên chức ra nước ngoài có trách nhiệm tổng hợp, thống kê, báo cáo về tình hình và số lượng nhân sự xuất cảnh gửi đến Sở Ngoại vụ để tổng hợp.

Báo cáo nêu rõ họ tên người xuất cảnh, nước đến, mục đích, kinh phí và kết quả chuyến đi.

3. Sở Ngoại vụ có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo định kỳ 6 tháng, 01 năm về công tác Đoàn ra cho Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Thời hạn gửi báo cáo định kỳ quy định như sau:

a) Đối với báo cáo định kỳ 6 tháng các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo về Sở Ngoại vụ trước ngày 20 tháng 5 hàng năm; Sở Ngoại vụ tổng hợp, lập báo cáo gửi Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 25 tháng 5 hàng năm.

b) Đối với báo cáo năm các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo về Sở Ngoại vụ trước ngày 10 tháng 12 hàng năm; Sở Ngoại vụ tổng hợp, lập báo cáo gửi Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 20 tháng 12 hàng năm.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



**Hoàng Trọng Hải**